

CÔNG VĂN ĐẾN

Số :³².....

Ngày : 26/11/2021

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1976./QĐ-CT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 29 tháng 11 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ các Luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính về thuế;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 211/QĐ-TCT ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Tổng cục trưởng Tổng Cục Thuế về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng và Văn phòng thuộc Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 2429/QĐ-CTTPHCM ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Cục trưởng Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế;

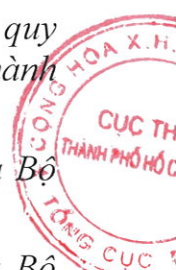
Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 10 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định số 735/QĐ-CT-KT ngày 18/5/2021 của Cục trưởng Cục thuế TP. Hồ Chí Minh về việc kiểm tra tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín; Niên độ: 2018 - 2019 - 2020;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra số 9.

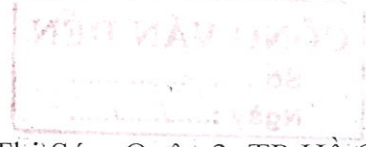
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với:

1. Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín.



MCC



- Địa chỉ: 278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP Hồ Chí Minh.

- Mã số thuế: 0304579068.

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 109/UBCK-GPHĐKD, ngày 28/01/2010, do Ủy ban chứng khoán nhà nước cấp.

- Người đại diện theo pháp luật: Dương Mạnh Hùng Giới tính: Nam

- Chức danh: Tổng Giám đốc.

2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính:

+ Khai sai thuế thu nhập doanh nghiệp dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp quy định tại khoản 3 Điều 103 và Điều 107 của Luật Quản lý Thuế số 78/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006, được bổ sung, sửa đổi bởi khoản 33 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý Thuế số 21/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012 (vi phạm năm 2019); quy định tại khoản 1 Điều 142 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019 (vi phạm năm 2020).

+ Khai sai thuế thu nhập cá nhân dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp quy định tại khoản 3 Điều 103 và Điều 107 của Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006, được bổ sung, sửa đổi bởi khoản 33 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế số 21/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012 (vi phạm năm 2018, 2019); quy định tại khoản 1 Điều 142 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019 (vi phạm năm 2020).

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

- Khoản 2, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế

- Khoản 1, Điều 16 Nghị định 125/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: không.

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm: không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính:

Phạt vi phạm hành chính với mức phạt: 111.490.484 đồng (bằng chữ: Một trăm mười một triệu bốn trăm chín mươi ngàn bốn trăm tám mươi bốn đồng).

Trong đó:

- Phạt hành vi khai sai dẫn đến thiếu số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp (tiểu mục 4254): 78.632.306 đồng;

- Phạt hành vi khai sai dẫn đến thiếu số thuế thu nhập cá nhân phải nộp (tiểu mục 4268): 32.858.178 đồng.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: không.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

- Tổng số tiền truy thu thuế: 557.452.419 đồng (bằng chữ: Năm trăm năm mươi bảy triệu bốn trăm năm mươi hai ngàn bốn trăm mười chín đồng).

Trong đó:

+ Truy thu thuế Thu nhập doanh nghiệp (tiểu mục 1052): 393.161.530 đồng.

+ Truy thu thuế Thu nhập cá nhân (tiểu mục 1001): 164.290.889 đồng.

- Tổng số tiền chậm nộp: 81.407.470 đồng (bằng chữ: Tám mươi một triệu bốn trăm lẻ bảy ngàn bốn trăm bảy mươi đồng).

Trong đó:

+ Tiền chậm nộp tiền thuế Thu nhập doanh nghiệp (tiểu mục 4918): 50.475.063 đồng.

+ Tiền chậm nộp tiền thuế Thu nhập cá nhân (tiểu mục 4917): 30.932.407 đồng.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 18/11/2021. Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín có trách nhiệm tự tính và nộp tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 18/11/2021 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Dương Mạnh Hùng là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này, Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Số tiền truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp tiền thuế quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số 7111.1056137 mở tại Kho bạc Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: số 37 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh để thu tiền phạt, tiền



[Handwritten signature]

thuế truy thu và tiền chậm nộp tiền thuế.

3. Gửi cho Phòng Kế khai và Kế toán thuế, Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế, Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 9 để tổ chức thực hiện Quyết định này. *Mu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TTKT9 (dqkhanh, 04b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Thái Minh Giao